

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 39/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28-3-2025
Về việc “Xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Vĩnh .

Ông Trần Công Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia Mẫn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 467/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Diệp Phương H, sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Mã Hoàng M, sinh năm 1992 (vắng mặt không lý do).

Nơi cư trú: Ấp A, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 12 năm 2024, bà Diệp Phương H trình bày:**

Về hôn nhân: Vào năm 2017 bà và ông Mã Hoàng M tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng mâu thuẫn, mỗi lần đi nhậu về hay ghen vô cớ, vợ chồng đã ly thân một thời gian sau đó có hàn gắn lại, ông M có viết cam kết nhưng ông M vẫn không thay đổi. Nay bà thấy cuộc sống hôn nhân

không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn với ông Mã Hoàng M.

Về nuôi con chung: Bà và ông Mã Hoàng M có 02 người con chung tên Mã Vĩnh T, sinh ngày 30/11/2016 và Mã Trúc T1, sinh ngày 13/7/2019. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi con chung tên Mã Trúc T1, không yêu cầu ông M cấp dưỡng và đồng ý giao con chung tên Mã Vĩnh T cho ông M trực tiếp nuôi, không cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu giải quyết.

* Đối với ông Mã Hoàng M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo các yêu cầu khởi kiện của bà Diệp Phụng H nhưng ông M không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà H và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Diệp Phụng H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với ông Mã Hoàng M, địa chỉ cư trú: Ấp A, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ngày 13/02/2025, bà Diệp Phụng H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Ông Mã Hoàng M đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông M vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà H, ông M.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Diệp Phụng H và ông Mã Hoàng M tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa bà H và ông M là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Bà H xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng mâu thuẫn, mỗi lần đi nhậu về hay ghen vô cớ, vợ chồng đã ly thân một thời gian sau đó có hàn gắn lại, ông M có viết cam kết nhưng ông M vẫn không thay đổi. Nay bà H thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn với ông Mã Hoàng M. Đối với ông Mã Hoàng M đã được tổng đạt các văn bản tố tụng thông báo việc bà H xin ly hôn nhưng ông M

không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà H. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông M đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không đạt được không thể hàn gắn được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Diệp Phượng H về việc xin ly hôn với ông Mã Hoàng M.

Cho bà Diệp Phượng H được ly hôn với ông Mã Hoàng M (bà H và ông M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 135 ngày 12/9/2017).

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Diệp Phượng H và ông Mã Hoàng M có 02 người con chung tên Mã Vĩnh T, sinh ngày 30/11/2016 và Mã Trúc T1, sinh ngày 13/7/2019. Bà H yêu cầu nuôi con chung tên Mã Trúc T1 và đồng ý giao con chung tên Mã Vĩnh T cho ông M trực tiếp nuôi. Ông Mã Hoàng M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo về ý kiến của bà H yêu cầu giải quyết vấn đề nuôi con nhưng ông M không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà H. Xét thấy con chung tên Mã Trúc T1 hiện đang sống cùng với bà H đã ổn định về tâm sinh lý và phát triển bình thường. Đối với con chung tên Mã Vĩnh T hiện đang sống cùng với ông Mã Hoàng M và con chung tên Mã Vĩnh T có nguyện vọng được sống với ông M. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung tên Mã Trúc T1, sinh ngày 13/7/2019 cho bà Diệp Phượng H trực tiếp nuôi và giao con chung tên Mã Vĩnh T, sinh ngày 30/11/2016 cho ông Mã Hoàng M trực tiếp nuôi.

Bà Diệp Phượng H và ông Mã Hoàng M không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở bà H, ông M thực hiện quyền này nhưng bà H, ông M không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của nhau.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà Diệp Phượng H và ông Mã Hoàng M không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Diệp Phượng H phải chịu 300.000 đồng. Ngày 25 tháng 12 năm 2024, bà H đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006894 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Diệp Phượng H, ông Mã Hoàng M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Diệp Phượng H về việc xin ly hôn với ông Mã Hoàng M.

Cho bà Diệp Phượng H được ly hôn với ông Mã Hoàng M (bà H và ông M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 135 ngày 12/9/2017).

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Mã Trúc T1, sinh ngày 13/7/2019 cho bà Diệp Phượng H trực tiếp nuôi và giao con chung tên Mã Vĩnh T, sinh ngày 30/11/2016 cho ông Mã Hoàng M trực tiếp nuôi.

Bà Diệp Phượng H và ông Mã Hoàng M không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở bà H, ông M thực hiện quyền này nhưng bà H, ông M không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của nhau.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Diệp Phượng H phải chịu 300.000 đồng. Ngày 25 tháng 12 năm 2024, bà H đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006894 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm bà Diệp Phượng H, ông Mã Hoàng M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Thới Bình, huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi